

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2024/HS-ST**

Ngày 16 - 4 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Ngọc Thanh.

2. Ông Trần Bình Trọng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2024/TLST - HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân N**, sinh ngày 27 tháng 01 năm 1988 tại xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Xuân L, sinh năm 1952 và bà: Trịnh Thị Đ, sinh năm 1957; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; bị cáo chung sống cùng với chị Hoàng Thị Hương, sinh năm 1994 nhưng không đăng ký kết hôn, có 01 con, sinh năm 20...

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 21/01/20.., bị Công an huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Làm nhục người khác”, bằng hình thức phạt tiền.

- Ngày 27/12/20.., bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 03/11/20.., bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa khởi tố về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 20/01/20.., Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa đã Quyết định đình chỉ vụ án đối với N.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2024 đến ngày 18/01/2024 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Anh Trịnh Duy T, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người chứng kiến:*

1. Chị Phạm Thị B, sinh năm 1987 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

2. Ông Lê Văn T, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố L, T, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ sáng ngày 11/01/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Nguyễn Xuân N đã thuê taxi của anh Trịnh Duy T, sinh năm 1984 ở thôn T, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa đến khu vực gần cầu Ngói ở Thị trấn Phát Diệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình để hỏi mua 01 gói ma túy, loại heroin với giá 700.000đ của một người đàn ông. Sau khi mua được, N bỏ gói ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON SILVER màu trắng bạc. Sau đó tiếp tục đi taxi của anh Tuấn về nhà nghỉ Trường Anh ở Khu phố L, T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Khi về đến cổng nhà nghỉ thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Khi bị bắt, N đang cầm vỏ bao thuốc lá trên tay phải nên N đã ném gói ma túy ra trước chỗ N đứng. Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang đối với N, đồng thời thu giữ và niêm phong các vật chứng theo quy định. N khai nhận: Cục chất bột trên là ma túy và N mua để sử dụng (BL số 01, 02, 91-134).

Các vật chứng thu giữ khi bị bắt quả tang gồm:

- 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn, màu trắng bạc, bên trong có chứa 01 gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy có chứa cục chất bột màu trắng (nghĩ là chất ma túy). Bao thuốc lá được thu giữ tại đường bê tông đi vào cổng nhà nghỉ Trường Anh, cách cột cổng bên phải theo hướng từ ngoài vào của nhà nghỉ Trường Anh 6,6m.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A23, số IMEI 1: 354491511388772, số IMEI 2: 357022901388770, điện thoại lắp 01 sim có số thuê bao 0961 209 023 thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của N đang mặc.

Các vật chứng thu giữ thông qua quá trình khám xét gồm:

- 02 bật lửa ga màu cam, 01 bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng;

- 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng;

- 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng;

- 02 lọ nước cất bằng thủy tinh còn N vện;

- 01 chai nhựa dạng nhựa trong, bên ngoài vỏ có nhãn hiệu Thạch Bích có nắp chai màu vàng, bên trong chai nhựa có chứa chất lỏng màu hồng, không xác định thể tích;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, tình trạng đang hoạt động tại vị trí cửa sổ phòng ở của N;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, tình trạng không hoạt động tại vị trí bên dưới gầm giường trong phòng ở của N.

Tại bản kết luận giám định số 223/KL-KTHS ngày 16/01/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Cục chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “Nguyễn Xuân N” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 1,482g loại heroin.

- Tìm thấy chất ma túy, loại Methadone trong chất lỏng màu hồng đựng trong chai nhựa niêm phong gửi giám định, thể tích chất lỏng màu hồng là 25ml. Phòng kỹ thuật hình sự từ chối giám định hàm lượng Methadone chất lỏng màu hồng do không đủ năng lực, điều kiện cần thiết cho việc thực hiện giám định (BL số 15).

Tại bản kết luận giám định số 906/KL-KTHS ngày 07/3/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Nồng độ chất ma túy Methadone trong mẫu chất lỏng màu hồng gửi giám định là 0, 718mg/ml (BL số 22).

Về nguồn gốc ma túy, Nguyễn Xuân N khai nhận: Thông qua một số bạn nghiện ma túy, N biết có người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này) bán ma túy tại khu vực cầu Ngói, thị trấn Phát Diệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình nên N đã đến để mua (BL số 102, 109).

Quá trình điều tra, Nguyễn Xuân N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của N, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định ma túy, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập thì thấy N không có tài sản và thu nhập gì.

Về vật chứng vụ án gồm:

- Toàn bộ bao gói mở niêm phong của phong bì mặt trước ghi “Nguyễn Xuân N” và 1,325g các cục chất bột màu trắng ngà. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành ký hiệu T1, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lê Quang Mạnh và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- 01 vỏ chai nhựa có nhãn hiệu Thạch Bích, dạng nhựa trong, có nắp chai màu vàng (mẫu chất lỏng màu hồng đã phân tích hết);

- 01 vỏ bao mẫu: Toàn bộ đối tượng giám định hoàn lại và vỏ bao gói được đựng trong 01 hộp giấy niêm phong dán kín số 906/KL-KTHS, được niêm phong bởi các chữ ký ghi họ tên Đỗ Thị Hiếu, Lê Quang Mạnh và các hình dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ công an.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A23, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0961 209 023;
- 02 bật lửa ga màu cam, 01 bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng;
- 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng và 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng;
- 02 lọ nước cất bằng thủy tinh còn N vẹn;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen bằng nhựa, mặt sau không có nắp lưng, điện thoại đã qua sử dụng, tình trạng không hoạt động và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong hai điện thoại đều không lắp thẻ sim.

Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKSÝĐ ngày 29/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố Nguyễn Xuân N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Xuân N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ N quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân N từ 24 tháng đến 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/01/2024; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, 02 bật lửa ga màu cam, 01 bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng, 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng, 02 lọ nước cất bằng thủy tinh còn N vẹn, 01 chai nhựa dạng nhựa trong, bên ngoài vỏ có nhãn hiệu Thạch Bích có nắp chai màu vàng, 01 sim điện thoại số thuê bao 0961 209 023; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A23; Trả lại cho bị cáo N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen bằng nhựa, mặt sau không có nắp lưng, điện thoại đã qua sử dụng, tình trạng không hoạt động và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng; Về án phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo thống nhất với quan điểm luận tội và không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định; hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Xuân N đã hoàn toàn thừa nhận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 11/01/2024, Nguyễn Xuân N đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,482 g heroin được đựng trong vỏ bao thuốc lá N cầm trên tay. Ngoài ra, khám xét khẩn cấp chỗ ở của N tại phòng trọ ở Nhà nghỉ Trường Anh thuộc địa phận Khu phố L, T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa đã thu giữ 0,01795g Methadone. Số ma túy này, N mua và cất giữ nhằm mục đích để sử dụng. Căn cứ theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì:

Tỉ lệ % Heroin theo Điểm g Khoản 2 Điều 249 là $1,482 \text{ gam} \times 100/5 = 29,64\%$;

Tỉ lệ % Methadone theo Điểm l Khoản 2 Điều 249 là $0,01795 \text{ gam} \times 100/20 = 0,089\%$.

Tổng tỉ lệ % hai chất ma túy trên là $29,64\% + 0,0895 = 29,72\%$ (nhỏ hơn 100%) thì tổng khối lượng và thể tích của các chất ma túy trên thuộc trường hợp quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định ma túy cũng như các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Nguyễn Xuân N đã tàng trữ 02 chất ma túy, với mục đích để sử dụng đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố bị cáo về tội danh trên, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hậu quả của việc bị cáo sử dụng chất ma túy đã ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo Nguyễn Xuân N có nhân thân xấu, bị khởi tố về tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Làm nhục người khác” và bị đưa ra xét xử về hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học để sửa chữa, rèn luyện bản thân mà tìm kiếm mua ma túy về phục vụ nhu cầu sử dụng của mình. Vì vậy, cần xem xét lên mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; bố bị cáo là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với người bán ma túy cho N, do N không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở để xem xét.

Đối với anh Trịnh Duy T chở N đến khu vực gần cầu Ngói, thị trấn Phát Diệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình để mua ma túy. Tuy nhiên, Tuấn không biết việc N nhờ chở đi mua ma túy, cất giấu ma túy của N, N cũng không nói cho anh Tuấn biết. Do đó, không có căn cứ xem xét xử lý đối với anh Tuấn là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật là vật Nhà nước cấm lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy;

Đối với 02 bật lửa ga màu cam, 01 bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng, 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng, 02 lọ nước cất bằng thủy tinh còn N vẹn, 01 chai nhựa dạng nhựa trong, bên ngoài vỏ có nhãn hiệu Thạch Bích có nắp chai màu vàng, 01 sim điện thoại số thuê bao 0961 209 023 là công cụ thực hiện phạm tội cũng như phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của N, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A23 của N là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen bằng nhựa, mặt sau không có nắp lưng, điện thoại đã qua sử dụng, tình trạng không hoạt động và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong đều không lắp sim của bị cáo N không liên quan đến hành vi phạm tội, bị cáo N đề nghị được nhận lại. Do vậy, cần trả lại cho bị cáo N là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án, không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm i Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2, Khoản 3 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân N 27 (*hai mươi bảy*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/01/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ Số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành ký hiệu T1 được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lê Văn Mạnh và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa;

+ 01 thẻ sim số thuê bao 0961 209 023;

+ 02 bật lửa ga màu cam và 01 bật lửa màu xanh đã qua sử dụng;

+ 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng;

+ 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng;

+ 02 lọ nước cất bằng thủy tinh còn N vẹn;

+ 01 vỏ chai nhựa có nhãn hiệu “Thạch Bích”, dạng nhựa trong, có nắp chai màu vàng (mẫu chất lỏng màu hồng đã phân tích hết) và 01 vỏ bao gói mẫu được đựng trong một hộp giấy niêm phong bởi các chữ ký ghi họ tên Đỗ Thị Hiếu, Lê Quang Mạnh và các hình dấu đỏ của Viện khoa học hình sự, Bộ công an.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A23, màu xám, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen bằng nhựa, mặt sau không có nắp lưng, điện thoại đã qua sử dụng, tình trạng không hoạt động và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định theo phiếu nhập kho số NK44 ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Ngọc Thanh

Trần Bình Trọng

Nguyễn Thị Hoa